

CÔNG TY CỔ PHẦN VINAVICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 43 /NQ – ĐHCĐ/VNVC/2017

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CP VINAVICO**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vinavico;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 26 tháng 04 năm 2017;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Tư cách cổ đông:**

1. Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội: 19 cổ đông
2. Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: 6.366.515 cổ phần, chiếm 66,72%% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội:**

1. Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty với một số chỉ tiêu thực hiện chủ yếu như sau:
  - a) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

| STT | Chỉ tiêu                | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2016 | % Hoàn thành |
|-----|-------------------------|-------------|--------------------|--------------|
| 1   | Giá trị sản lượng       | Tỷ đồng     | 26.308             | 53%          |
| 2   | Doanh thu               | Tỷ đồng     | 26.308             | 53%          |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế      | Tỷ đồng     | -23.189            | -773%        |
| 4   | Đầu tư vốn              | Tỷ đồng     | 0                  |              |
| 5   | Tỷ lệ trả cổ tức        | %           | 0                  |              |
| 6   | Nhân sự                 | Người       | 68                 | 85%          |
| 7   | Thu nhập BQ/người/tháng | Triệu đồng  | 6.5                | 93%          |

**b) Kế hoạch SXKD năm 2017**

| STT | Chỉ tiêu                | Đơn vị tính | Kế Hoạch 2017 | % Kế hoạch tăng trưởng |
|-----|-------------------------|-------------|---------------|------------------------|
| 1   | Giá trị sản lượng       | Tỷ đồng     |               |                        |
| 2   | Doanh thu               | Tỷ đồng     |               |                        |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế      | Tỷ đồng     |               |                        |
| 4   | Đầu tư vốn              | Tỷ đồng     |               |                        |
| 5   | Tỷ lệ trả cổ tức        | %           |               |                        |
| 6   | Nhân sự                 | Người       | 10            |                        |
| 7   | Thu nhập BQ/người/tháng | Triệu đồng  | 3             |                        |

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:*

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 6.366.515 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

**2. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau (ĐVT: Đồng)**

| TT | Chỉ tiêu                  | Năm 2016         |
|----|---------------------------|------------------|
| 1  | Doanh thu                 | 26,308,024,133   |
| 2  | Doanh thu thuần           | 26,308,024,133   |
| 3  | Lợi nhuận gộp             | (1,690,769,752)  |
| 4  | Lợi nhuận từ hoạt động KD | (21,160,271,612) |
| 5  | Lợi nhuận khác            | (2,065,724,441)  |
| 6  | Lợi nhuận trước thuế      | (23,225,996,053) |
| 7  | Lợi nhuận sau thuế        | (23,189,887,568) |
| 8  | Lãi cơ bản trên cổ phiếu  | (2,430)          |

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:*

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 6.366.515 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

**3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2016 và kế hoạch năm 2016 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:**

*a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016*

| TT | Chỉ tiêu   | Đơn vị | Thực hiện        | Tỷ lệ theo lợi nhuận | Ghi chú |
|----|--|--------|------------------|----------------------|---------|
| A  | Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2016                       | đồng   | (23,189,887,568) |                      |         |
| B  | Các khoản giảm trừ lợi nhuận năm 2016                  | đồng   | -                |                      |         |
| C  | Tổng Lợi nhuận lũy kế đến cuối năm 2016 được phân phối | đồng   | (23,189,887,568) |                      |         |
| 1  | Trích quỹ dự phòng tài chính                           | đồng   |                  |                      |         |
| 2  | Trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi                      | đồng   |                  |                      |         |
| 3  | Trích Quỹ Đầu tư phát triển                            | đồng   |                  |                      |         |
| 4  | Trả cổ tức 2016 (tỷ lệ 0%)                             | đồng   |                  |                      |         |
| D  | Lợi nhuận năm 2016 đã phân phối                        | đồng   |                  |                      |         |
| E  | Lợi nhuận chưa phân phối để lại năm 2017               | đồng   | (23,189,887,568) |                      |         |

**b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:**

| STT | Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2016       | Số tiền          | Tỷ lệ |
|-----|---|------------------|-------|
| 1   | Vốn điều lệ tại ngày 1/1/2016           | 96.543.810.000   |       |
| 2   | Dự kiến phát hành năm 2016              |                  |       |
| 3   | Vốn điều lệ dự kiến tại ngày 31/12/2016 | 96,543,810,000   |       |
| 4   | Tổng số lượng cổ phần                   | 9,654,381        |       |
| 5   | Lợi nhuận trước thuế TNDN               | -23,189,887,568  |       |
| 6   | Thuế TNDN                               |                  |       |
| 7   | Lợi nhuận sau thuế TNDN 2016            | -23,189,887,568  |       |
| 8   | Tổng lợi nhuận phân phối 2016           | (23,189,887,567) |       |
| 9   | Tỷ lệ cổ tức                            |                  |       |

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:*

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 6.366.515 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

**4. Thông qua phương án trả thù lao HĐQT/BKS và phê duyệt tổng quỹ lương 2017 như sau:**

**a. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2017:**

| TT | Chức danh                  | SL       | Mức chi 1 tháng/1 người | Kế hoạch chi năm 2017 |
|----|----------------------------|----------|-------------------------|-----------------------|
| 1  | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 1        | 4,000,000               | 48,000,000            |
| 2  | Uỷ viên Hội đồng quản trị  | 4        | 2,000,000               | 96,000,000            |
| 3  | Trưởng Ban kiểm soát       | 1        | 2,000,000               | 24,000,000            |
| 4  | Uỷ viên Ban kiểm soát      | 2        | 1,000,000               | 24,000,000            |
|    | <b>Tổng cộng</b>           | <b>8</b> | <b>9,000,000</b>        | <b>192,000,000</b>    |

**b) Kế hoạch sử dụng tổng quỹ lương năm 2017**

| TT | Chỉ tiêu                          | ĐVT   | Thực tế sử dụng năm 2016 | Kế hoạch sử dụng năm 2017 |
|----|-----------------------------------|-------|--------------------------|---------------------------|
| 1  | Doanh thu                         | Đồng  | 26,308,024,133           |                           |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế              | Đồng  | (23,225,996,053)         |                           |
| 3  | Nhân sự                           | Người | 68                       | 10                        |
| 4  | Quỹ lương                         | Đồng  | 1,368,084,754            | 500,000,000               |
| 5  | Tỷ trọng quỹ lương trên doanh thu | %     | 5%                       |                           |
| 6  | Thu nhập bình quân người/tháng    | Đồng  | 6.500.000                | 3.000.000                 |

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:*

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 6.366.515 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2017 như sau:**

Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán trong danh sách đơn vị được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, đơn vị niêm yết để đề nghị hành soát xét Báo cáo tài chính bán niên (nửa năm) và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:*

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 6.366.515 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Vinavico:**

**Nội dung điều lệ được sửa đổi theo các nội dung sau:**

**A. Sửa đổi, bổ sung khoản 8, điều 9 như sau:**

8. Cơ cấu vốn:

Tại thời điểm vốn điều lệ 96.543.810.000 đồng ( Chín mươi sáu tỉ, năm trăm bốn ba triệu, tám trăm mười nghìn đồng chẵn) Công ty có cơ cấu vốn điều lệ như sau:

| Tên cổ đông                                     | Tỷ lệ nắm giữ |
|---|---------------|
| <b>A- CÁC CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</b>                  | <b>33,12%</b> |
| Bao gồm:  |               |
| 1. Công ty cổ phần chế biến khoáng sản Vinavico | 12,43%        |
| 2. Công ty cổ phần xây dựng công trình ngầm     | 0,71%         |
| 3. Mai Hồng Bàng                                | 19,98%        |
| <b>B- CÁC CỔ ĐÔNG KHÁC</b>                      | <b>66,88%</b> |
| <b>TỔNG</b>                                     | <b>100%</b>   |

**B. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 điều 33 như sau:**

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

2...

Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

**C. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 35 như sau:**

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết, có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;

b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;

c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sát nhập, tái tổ chức và giải thể công ty, giao dịch bán tài sản công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tính tổng giá trị tài sản của công ty và các chi nhánh của công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết, có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

4. Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.

**D. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 83 như sau:**

3. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính hàng năm cho biết các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Các nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Công ty phải được ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:*

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 6.366.515 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

Y  
N  
O  
H

7. Thông qua Miễn nhiệm chức vụ Trưởng BKS đối với Ông Nguyễn Thành Bao và Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Hằng làm trưởng BKS Công ty cổ phần Vinavico nhiệm kỳ 2017 – 2022 kể từ ngày 26/04/2017.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:*

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 6.366.515 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:*

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 6.366.515 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

**Điều 3.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện nghị quyết này. Mọi phát sinh liên quan HĐQT có trách nhiệm báo cáo lại cho Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 4.** Các Ông/Bà: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban giám đốc, Trưởng các bộ phận/phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

**Điều 5.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./

*Nơi nhận:*

- Các cổ đông;
- Như điều 4;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Mai Hồng Bằng

T.C.P.  
LỚN